TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH HÀ G**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày 30-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Tường.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Giàng Seo Nhì

2. Ông Phùng Ngọc Tuấn

- Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Ông Đỗ Duy Toàn và ông Nguyễn Minh Biên.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Linh Đức Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Vương Xuân Ch, Sinh ngày: 22/5/1986 tại huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: Thôn B, xã M, huyện V, tỉnh H; Căn cước công dân số: 002086008523, cấp ngày 25/6/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ công an cấp; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Giấy; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Vương Đức Q, sinh năm 1961; Con bà: Hoàng Thị X, sinh năm 1963 (đã chết); Vợ: Lý Thị V (Đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/12/2003 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 28/02/2005 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 22/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 27/6/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh H xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 29/11/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh H xử phạt 04 năm tù về tội trộm cắp tài sản;

Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt đã tuyên trong tất cả các bản án nêu trên, đã được xóa án tích nhưng nhân thân xấu;

Bị cáo Vương Xuân Ch bị tạm giam ngày 26/5/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Hôm nay có mặt.

Bị hại: Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1978; Số căn cước công dân 025178001730, cấp ngày 12/4/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ công an cấp; Địa chỉ: Tổ 09, thị trấn V, huyện V, tỉnh H; Hôm nay có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989; Số chứng minh nhân dân: 115338014, cấp ngày 22/3/2004; Nơi cấp: Công an tỉnh H; Địa chỉ: Tổ 09, phường Tr, thành phố H, tỉnh H. Hôm nay vắng mặt;

- Anh Nguyễn Hữu Kh, sinh năm 1996; Số căn cước công dân 001096028469, cấp ngày 20/4/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ công an cấp; Địa chỉ: Tổ 08, phường Tr, thành phố H, tỉnh H. Hôm nay vắng mặt;

- Anh Vương Xuân Ch, sinh năm 1988; Số căn cước công dân 002088001033, cấp ngày 06/4/2004; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ công an cấp; Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh H. Hôm nay vắng mặt;

- Anh Vương Xuân Th, sinh năm 1991; Số căn cước công dân 002091004684, cấp ngày 09/5/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ công an cấp; Địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện V, tỉnh H. Hôm nay vắng mặt .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/5/2022, Vương Xuân Ch, sinh ngày 22/5/1986; Trú tại: Thôn B, xã M, huyện V, tỉnh H mượn xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI - HAYATE 125, biển kiểm soát: 23H1 – 07142 của em trai ruột là Vương Xuân Ch, sinh năm: 1988, Trú tại: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh H một mình điều khiển đi theo quốc lộ 2 để đến huyện B, tỉnh L thăm con trai (Sinh năm 2017 đang ở cùng mẹ của cháu T tại thôn M, xã T, huyện B, tỉnh L. Đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 25/5/2022 khi Ch đi đến khu vực tổ 09, thị trấn V, huyện V, tỉnh H thì nhìn thấy phía bên trái đường theo chiều đi của Ch có một ngôi nhà đang xây dựng còn bật điện sáng, không có cửa, không có người trông giữ, bảo vệ. Ch nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua xăng xe và chi phí các sinh hoạt khác khi đi thăm con nên dừng xe lại, dựng xe dưới lòng đường và đi bộ sang bên đường rồi đi vào trong nhà, đi theo cầu thang lên tầng II, vào phòng đầu tiên trên tầng II do có ánh sáng đèn

điện Ch nhìn thấy trên bàn làm việc có 02 (Hai) chiếc máy vi tính loại máy xách tay (Laptop): 01 (Một) chiếc nhãn hiệu HP; 01 (Một) chiếc nhãn hiệu DELL và 01 (Một) chìa khóa xe ô tô hãng MAZDA để trên mặt máy tính, nhìn thấy gần đó 03 (Ba) chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng: 01 (Một) chiếc nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A22; 01 (Một) chiếc nhãn hiệu SAMSUNG - NOTE 9; 01 (Một) chiếc nhãn hiệu VIVO. Ch liền lấy hết số tài sản đó sau đó xếp hai chiếc máy tính lên nhau, rồi đặt ba chiếc điện thoại và chìa khóa xe ô tô lên trên mặt máy tính, sau đó Ch nhìn thấy túi xách tay màu đen để trên giá gỗ gần đó Ch cầm theo luôn. Khi đi xuống tầng I Ch lục trong túi xách xem có tài sản gì không thì thấy có 94.000 đồng (Chín mươi bốn nghìn đồng) nên lấy ra đút vào túi quần bên phải phía trước, túi xách thì bỏ lại ở tầng I gần cầu thang và đi ra ngoài, lấy áo mưa mang theo từ trước cuốn hai chiếc máy tính rồi để ở giá để hàng phía trước xe mô tô, ba điện thoại và chìa khóa xe ô tô cho vào hai túi quần, ngồi lên xe và điều khiển xe đi về hướng thành phố H, đến khu vực cầu mới gần Công viên cây xanh Ch cuốn hai máy tính, ba điện thoại, một chìa khóa xe ô tô vào trong áo mưa rồi giấu ở gầm cầu gần bờ sông (Vì đã là gần sáng nên không thể tiêu thụ, bán được tài sản do Ch trộm cắp được). Chính tiếp tục điều khiển xe đến nhà nghỉ 668 phường M, thành phố H thuê phòng nghỉ rồi đi ăn và về ngủ, Đến khoảng 07 giờ Sáng ngày 25/5/2022 Ch trả phòng rồi đến khu gầm cầu nơi cất giấu tài sản mang hai chiếc máy tính đến bán tại cửa hàng Kh Kh do anh Nguyễn Hữu Kh, sinh năm 1996 (Là người trực tiếp bán hàng). Địa chỉ: Tổ 08, phường Tr, thành phố H, tỉnh H. Vì không biết đây là tài sản do Ch trộm cắp được nên anh Kh đã mua 02 chiếc máy tính này của Ch với giá 8.700.000đ (Tám triệu bảy trăm nghìn đồng) và thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào thẻ ngân hàng viettinbank, do Ch nhặt được của em trai là Vương Xuân Th tại nhà từ trước khi Ch thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên thẻ có ghi sẵn mật khẩu. Ch tiếp tục đi xe đến cửa hàng điện thoại H Th, do anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989 (Là người trực tiếp bán hàng). Địa chỉ: Tổ 09, phường Tr, thành phố H, tỉnh H, vì không biết đây là tài sản do Ch trộm cắp được nên anh Th đã mua 02 chiếc điện thoại (01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung galaxy Note 9 và 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo) do Ch trộm cắp được mỗi chiếc điện thoại giá 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi bán xong máy tính và hai chiếc điện thoại Ch đi ra cây ATM rút 1.000.000đ (Một triệu đồng) và nạp tiền điện thoại 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) từ số tiền bán máy tính tại cây ATM và mang số tiền 1.000.000đ đi chi tiêu cá nhân hết. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày Ch tiếp tục mang chiếc điện thoại còn lại đến cửa hàng điện thoại di động, số nhà 362, phường Ng, thành phố H để bán thì bị lực lượng Công an phát hiện, triệu tập về trụ sở làm việc.

Sau khi vụ việc xảy ra ngày 25/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh H đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng liên quan đến vụ việc và tiến hành kiểm tra, xác minh theo quy định. Quá

trình điều tra Vương Xuân Ch đã thành khẩn khai báo và thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của mình;

Tại kết luận định giá ngày 26/5/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V, tỉnh H đối với tang vật của vụ Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 25/5/2022 tại tổ 09, thị trấn V, huyện V, tỉnh H kết luận:

+ 01 (Một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, hiệu SAMSUNG Galaxy A22, mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, trị giá: 3.000.000đ (Ba triệu đồng);

+ 01 (Một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, hiệu SAMSUNG - NOTE 9, mặt trước màu xanh, mặt lưng màu nâu, điện thoại đã qua sử dụng, trị giá: 6.000.000đ (Sáu triệu đồng);

+ 01 (Một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, hiệu VIVO, màu đen trắng, mặt lưng màu hồng, đã qua sử dụng, trị giá: 4.000.000đ (Bốn triệu đồng);

+ 01 (Một) máy vi tính xách tay hiệu DELL, Modell: P68G, màu vàng, máy đã qua sử dụng, trị giá: 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng);

+ 01 (Một) máy vi tính xách tay hiệu HP: 15S fq2029TU i7, màu trắng, máy đã qua sử dụng, trị giá: 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng);

+ 01 (Một) điều khiển (Chìa khóa thông minh) xe ô tô hiệu Mazda, đã qua sử dụng, trị giá: 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản: 39.500.000đ (Ba mươi chín triệu, năm trăm nghìn đồng).

Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Vương Xuân Ch đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình (Từ BL 118 đến BL 132), lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường tại các bút lục 91 đến số 97; Biên bản nhận dạng tại các bút lục 102 đến số 114; Biên thu giữ đồ vật tài liệu, niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ tại các bút lục 51 đến bút lục số 71; Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự tại bút lục số 83; Lời khai của người bị hại tại các bút lục 133 đến bút lục số 38; Lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại các bút lục 152 đến số 144; và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Về vật chứng vụ án:

- Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe mô tô hiệu SUZUKI - HAYATE 125, biển kiểm soát: 23H1 - 07142 bị cáo mượn của em trai ruột là Vương Xuân Ch. Cơ quan điều tra đã xác minh Ch không biết về việc bị cáo sẽ sử dụng xe làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, xác định không có dấu hiệu đồng phạm giúp sức cung cấp phương tiện. Căn cứ vào đơn xin lại tài sản của Vương Xuân Ch cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp;

- Đối với thẻ rút tiền ngân hàng (ATM) mang tên Vương Xuân Th là do Ch đã nhặt được tại nhà và tự ý sử dụng để chuyển tiền bán tài sản trộm cắp được vào đó. Cơ quan điều tra đã xác định không có sự đồng phạm giữa Th và Ch. Căn cứ vào đơn xin lại tài sản của Vương Xuân Th cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với số tài sản mà Vương Xuân Ch đã trộm cắp, bao gồm:

+ 01 (Một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, hiệu SAMSUNG - Galaxy A22, mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, hiệu SAMSUNG - NOTE 9, mặt trước màu xanh, mặt lưng màu nâu, điện thoại đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, hiệu VIVO, màu đen trắng, mặt lưng màu hồng, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) máy vi tính xách tay hiệu DELL, Modell: P68G, màu vàng, máy đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) máy vi tính xách tay hiệu HP: 15S fq2029TU i7, màu trắng, máy đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điều khiển (Chìa khóa thông minh) xe ô tô hiệu Mazda, đã qua sử dụng;

+ 94.000đ (Chín mươi tư nghìn đồng) loại mệnh giá 2000đ;

Căn cứ các quy định của pháp luật và đơn xin lại tài sản của bị hại đại diện là bà Trần Thị Ng, ngày 21/7/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh H đã Quyết định xử lý vật chứng đối với những tài sản, đồ vật, tài liệu bị trộm cắp là tang vật của vụ án bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu.

Về phần dân sự:

- Đối với bị hại Trần Thị Ng do đã nhận đủ tài sản bị mất trộm nên không đề nghị bị cáo Ch phải bồi thường bất cứ khoản chi phí nào liên quan đến vụ việc;

- Đối với cửa hàng Kh Kh và cửa hàng H Th bà Trần Thị Ng và Nguyễn Hùng Th chủ sơ sở kinh doanh đã nhận thấy sơ xuất của bản thân nên không đề nghị bị cáo Ch phải bồi thường số tiền đã mua những tài sản do bị cáo trộm cắp được và không đề nghị bị cáo phải bồi thường do nhận định bị cáo không có khả năng trả lại.

Tại cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H. Quyết định truy tố đối với bị cáo Vương Xuân Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Vương Xuân Ch đã khai nhận vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 25/5/2022 khi Ch đi đến khu vực tổ 9, thị trấn V, huyện V, tỉnh H, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 02 (Hai) chiếc máy vi tính loại

máy xách tay (Laptop): 01 (Một) chiếc nhãn hiệu HP; 01 (Một) chiếc nhãn hiệu DELL và 01 (Một) chìa khóa xe ô tô hãng MAZDA; 01 (Một) chiếc nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A22; 01 (Một) chiếc nhãn hiệu SAMSUNG - NOTE 9; 01 (Một) chiếc nhãn hiệu VIVO và 94.000 đồng *(Chín mươi bốn nghìn đồng)* bị cáo lục được trong túi sách tay màu đen. Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 26/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vị Xuyên, kết luận tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp vào ngày 25/5/2022 là 39.594.000đ *(Ba mươi chín triệu, năm trăm chín mươi tư nghìn đồng)*;

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp được đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố.

Tại phiên tòa bị hại Trần Thị Ng vắng mặt nhưng đã có ý kiến nhất trí với lời khai của bị cáo là đúng, gia đình bị hại Ng đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo Ch phải bồi thường thêm bất cứ khoản gì về phần trách nhiệm dân sự, cam kết sẽ không có khiếu kiện gì về sau;

Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Nguyễn Văn Th, Nguyễn Hữu Kh vắng mặt nhưng đã có ý kiến nhất trí với lời khai của bị cáo là đúng. Do sơ suất nên anh Th, anh Kh đã mua tài sản do người khác phạm tội mà có. Anh Th, anh Kh không có đề nghị gì đối với vụ việc này, số tiền anh Th, anh Kh dùng để mua Máy tính và điện thoại cũng không đề nghị lấy lại;

- Vương Xuân Ch vắng mặt đã xác nhận lời khai của bị cáo là đúng và đã nhận lại tài sản. Nay không có yêu cầu bổ sung đối với bị cáo.

- Vương Xuân Th vắng mặt đã xác nhận lời khai của bị cáo là đúng và đã nhận lại tài sản. Nay không có yêu cầu bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị X thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vương Xuân Ch. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị với HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Xuân Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Vương Xuân Ch từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (Ngày 26/5/2022).

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với bị hại Trần Thị Ng do đã nhận đủ tài sản bị mất trộm nên đã không đề nghị bị cáo Ch phải bồi thường bất cứ khoản chi phí nào liên quan đến vụ việc;

- Đối với cửa hàng Kh Kh và cửa hàng Hùng Th bà Trần Thị Ng và anh Nguyễn Hùng Th chủ sơ sở kinh doanh đã nhận thấy sơ xuất của bản thân nên không đề nghị bị cáo Ch phải bồi thường số tiền đã mua những tài sản do bị cáo trộm cắp được và không đề nghị bị cáo phải bồi thường do nhận định bị cáo không có khả năng trả lại. Đề nghị HĐXX không xem xét;

Về vật chứng:

+ Đề nghị HĐXX Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Đối với số tiền 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* thu giữ của bị cáo và 7.600.000đ *(Bảy triệu sáu trăm nghìn đồng)* do Vương Xuân Th giao nộp xét thấy đây là số tiền do phạm tội mà có cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; Truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Vương Xuân Ch;

+ Đối với chiếc xe mô tô hiệu SUZUKI - HAYATE 125, biển kiểm soát: 23H1 - 07142 bị cáo Ch mượn của em trai ruột là Vương Xuân Ch. Cơ quan điều tra đã xác minh Ch không biết về việc bị cáo sẽ sử dụng xe làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, xác định không có dấu hiệu đồng phạm giúp sức cung cấp phương tiện. Căn cứ vào đơn xin lại tài sản của Vương Xuân Ch cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Đề nghị HĐXX không xem xét;

+ Đối với thẻ rút tiền ngân hàng (ATM) mang tên Vương Xuân Th là do Ch đã nhặt được tại nhà và tự ý sử dụng để chuyển tiền bán tài sản trộm cắp được vào đó. Cơ quan điều tra đã xác định không có sự đồng phạm giữa Th và Ch. Căn cứ vào đơn xin lại tài sản của Vương Xuân Th cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Đề nghị HĐXX không xem xét;

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Ch có quan điểm nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát;

Quyền của bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Ch nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để sớm được về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên

đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra quyết định truy tố; Thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp;

[2] Về trách nhiệm hình sự: Khoảng 21 giờ ngày 24/5/2022 bị cáo Vương Xuân Ch mượn xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI - HAYATE 125, biển kiểm soát: 23H1 – 07142 của em trai ruột là Vương Xuân Ch một mình điều khiển đi theo quốc lộ 2 để đến huyện B, tỉnh L thăm con trai, đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 25/5/2022 khi Ch đi đến khu vực tổ 09, thị trấn V, huyện V, tỉnh H Ch đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình bị hại Trần Thị Ng với tổng giá trị tài sản trộm cắp được là 39.594.000đ (Ba mươi chín triệu năm trăm chín mươi tư nghìn đồng). Mục đích trộm cắp của Ch là để lấy tiền tiêu sài. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã đủ căn cứ để kết luận bị cáo Vương Xuân Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội;

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

……..”

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ch không phải chịu tình tiết tăng nặng;

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa và quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[5] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Ch là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh, trật tự, mất lòng tin trong xã hội. Bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung loại tội

phạm này theo quy định tại khoản 1 Điều 173 là phù hợp với quan điểm của Kiểm sát viên đưa ra tại phiên tòa;

[6] Bị cáo Ch không có thu nhập ổn định, bị cáo còn là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo;

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với bị hại Trần Thị Ng do đã nhận đủ tài sản bị mất trộm nên đã không đề nghị bị cáo Ch phải bồi thường bất cứ khoản chi phí nào khác. Vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết;

Đối với cửa hàng Kh Kh và cửa hàng Hùng Thiện bà Trần Thị Ng và Nguyễn Hùng Th chủ sơ sở kinh doanh đã nhận thấy sơ xuất của bản thân nên không đề nghị bị cáo Ch phải bồi thường số tiền đã mua những tài sản do bị cáo trộm cắp được và không đề nghị bị cáo phải bồi thường do nhận định bị cáo không có khả năng trả lại. Do đó HĐXX không xem xét giải quyết;

[8] Đối với Vương Xuân Ch do không biết Ch mượn xe để thực hiện việc trộm cắp do đó không có căn cứ để xác định Ch là đồng phạm. Ch cũng đã nhận lại tài sản của mình và không có đề nghị gì thêm đối với bị cáo do vậy HĐXX không xem xét giải quyết;

[9] Đối với Nguyễn Văn Th, Nguyễn Hữu Kh là những người đã mua lại những tài sản mà bị cáo Ch lấy trộm được mang đến bán, tuy nhiên khi mua anh Th và anh Kh không biết những tài sản trên là do trộm cắp mà có. Do vậy không có căn cứ để xem xét hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Th và Kh. HĐXX không đề cập giải quyết;

[10] Về vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* thu giữ của bị cáo và 7.600.000đ *(Bảy triệu sáu trăm nghìn đồng)* do Vương Xuân Th giao nộp xét thấy đây là số tiền do phạm tội mà có. Cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

Đối với số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) bị cáo rút từ cây ATM và nạp điện thoại xét thấy bị cáo đã chi tiêu các nhân hết đây là số tiền do bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có nên cần truy thu, nộp ngân sách nhà nước là đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Đối với chiếc xe mô tô hiệu SUZUKI - HAYATE 125, biển kiểm soát: 23H1 - 07142 bị cáo Ch mượn của em trai ruột là Vương Xuân Ch. Cơ quan điều tra đã xác minh Ch không biết về việc bị cáo sẽ sử dụng xe làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, xác định không có dấu hiệu đồng phạm giúp sức cung cấp phương tiện. Xét việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật. HĐXX không xem xét;

Đối với thẻ rút tiền ngân hàng (ATM) mang tên Vương Xuân Th là do Ch đã nhặt được tại nhà và tự ý sử dụng để chuyển tiền bán tài sản trộm cắp được vào đó. Cơ quan điều tra đã xác định không có sự đồng phạm giữa Th và Ch. Xét việc

trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật. HĐXX không xem xét;

[11] Về án phí: Bị cáo Ch và thuộc diện hộ nghèo. Nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án";

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Vương Xuân Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Hình phạt: Xử phạt bị cáo Vương Xuân Ch 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (Ngày 26 - 05 - 2022);

2. Về trách nhiệm dân sự: Không

3. Vật chứng:

- Truy thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Vương Xuân Ch;
- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 9.100.000đ (Chín triệu một trăm nghìn đồng) hiện đang được gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện V theo như biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản giữa cơ quan điều tra Công an huyện V và Kho bạc Nhà nước huyện V ngày 22-07-2022;

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vương Xuân Ch;

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/8/2022);

Báo cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- VKS ND huyện V;
- VKS ND tỉnh;
- Công an huyện V;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp H;
- Chi cục Thi hành án huyện dân sự huyện V;
- Lưu hs, hstha, vp.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Hồng Tường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Ngọc Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**